

Số: /BC-SCT

Tuyên Quang, ngày tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Chương trình khuyến công địa phương
giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 24/9/2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 (viết tắt là *Quyết định số 587/QĐ-UBND*).

Sở Công Thương báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác tham mưu xây dựng văn bản

Thực hiện Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công; Quyết định số 1881/QĐ-TTg ngày 20/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2021-2025. Năm 2021 Sở Công Thương đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021- 2025, nhằm cụ thể hóa các nội dung và nhiệm vụ thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 để phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh, góp phần xây dựng nông thôn mới và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền

Hàng năm Sở Công Thương phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang triển khai các đề án thông tin tuyên truyền về công tác khuyến công, tổ chức các lớp tập huấn nhằm phổ biến chủ trương, chính sách khuyến công trên các phương tiện thông tin đại chúng. Mục tiêu là nâng cao nhận thức về chính sách khuyến công, tạo điều kiện cho các cơ sở công nghiệp nông thôn tiếp cận và tham gia chương trình khuyến công.

3. Công tác phối hợp trong quản lý điều hành

Công tác khuyến công trên địa tỉnh Tuyên Quang luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo và giúp đỡ của Bộ Công Thương. Cục Công Thương địa phương đã theo dõi sát sao, chỉ đạo kịp thời, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chương trình, đề án khuyến công. Ủy ban nhân dân tỉnh luôn đảm bảo nguồn kinh phí khuyến công địa phương để hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động khuyến công và quyết định hình thức hỗ trợ phù hợp đối với từng đề án, chương trình khuyến công.

Sở Công Thương đã phối hợp với các đơn vị liên quan như Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp 1, Viện nghiên cứu Điện tử, Tin học, Tự động hoá, Viện Tin học Doanh nghiệp (trực thuộc Bộ Công Thương) tổ chức thực hiện một số đề án khuyến công quốc gia trên địa bàn tỉnh, tập trung hỗ trợ các cơ sở ứng dụng thiết bị tiên tiến trong sản xuất, xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất sản phẩm mới, đào tạo nâng cao năng lực quản lý, tư vấn xây dựng website thương mại điện tử; tổ chức Hội thảo chuyên đề nâng cao năng lực quản lý, tiết kiệm chi phí trong sản xuất, ứng dụng chuyển đổi số cho các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh...

Hàng năm phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, xây dựng kế hoạch khuyến công, đồng thời tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đảm bảo hoàn thành đề án khuyến công đúng quy định, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, đúng pháp luật.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 587/QĐ-UBND

1. Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn, xây dựng hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường cho cơ sở công nghiệp nông thôn

Xây dựng được 01 mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất sản phẩm mới và sản xuất khẩu trên địa bàn huyện Yên Sơn với tổng kinh phí khuyến công quốc gia hỗ trợ 1.000 triệu đồng.

Thực hiện 37 đề án ứng dụng thiết bị trong sản xuất trong các nhóm ngành chế biến nông lâm sản, gia công cơ khí, sản xuất vật liệu xây dựng không nung, tiểu thủ công nghiệp... với tổng kinh phí khuyến công quốc gia hỗ trợ 10 đề án cho 14 cơ sở công nghiệp nông thôn 4.100 triệu đồng, kinh phí khuyến công địa phương hỗ trợ 27 đề án cho 36 cơ sở 3.340 triệu đồng.

Phối hợp với Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp 1 trực thuộc Cục Công Thương địa phương thực hiện 11 đề án khuyến công quốc gia xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật và ứng dụng thiết bị tiên tiến trong sản xuất trên địa bàn tỉnh, tổng kinh phí hỗ trợ 3.700 triệu đồng.

2. Hỗ trợ đầu tư phát triển các cụm công nghiệp

Năm 2022, thực hiện 01 đề án Hỗ trợ lập Quy hoạch chi tiết Cụm Công nghiệp Ninh Lai, Thiện Kế, huyện Sơn Dương với kinh phí hỗ trợ 470 triệu đồng từ nguồn khuyến công quốc gia.

3. Hỗ trợ phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn

Tổ chức 02 kỳ bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2022 và năm 2024. Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận và cấp giấy chứng nhận cho

38 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh⁽¹⁾, trong đó 05 sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Bắc năm 2024⁽²⁾.

Hỗ trợ chi phí tư vấn, thiết kế mẫu mã bao bì cho 03 cơ sở công nghiệp nông thôn 90 triệu đồng.

Sở giao Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp thường xuyên tổ chức tham gia gian hàng triển lãm trưng bày và giới thiệu sản phẩm của tỉnh Tuyên Quang, tuyên truyền, vận động, kết nối các doanh nghiệp, các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh tham gia giới thiệu, quảng bá sản phẩm tại các Hội chợ triển lãm Công nghiệp - Thương mại trong nước để tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, xúc tiến thương mại...

4. Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, nâng cao năng lực quản lý, tư vấn, trợ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn

Giao nhiệm vụ cho Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp thường xuyên tư vấn giúp các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn lập dự án đầu tư; thành lập doanh nghiệp; thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói; ứng dụng công nghệ

(¹) 1. Bộ Sản phẩm Chè Shan tuyết Hồng Thái: Chè Shan tuyết Hồng Thái loại 1, chè Shan tuyết Hồng Thái loại 2, chè Shan tuyết Hồng Thái loại 3 của Hợp tác xã Sơn Trà, thôn Hồng Ba, xã Hồng Thái, Na Hang;

2. Chè Xanh Ngọc Thúy Nồn Hợp tác xã Dịch vụ Sản xuất nông nghiệp Sứ Anh, thôn Tân Thành, xã Mỹ Bằng, Yên Sơn; 3. Trà túi lọc đậu đen xanh lòng Chiêm Hóa Hợp tác xã Nông nghiệp hữu cơ Hồng Phát, thôn Ngọc Quang, xã Kim Bình, Chiêm Hóa; 4. Rượu ngô Na Hang Công ty TNHH Trung Phong, tổ dân phố 2, thị trấn Na Hang; 5. Rượu ngô Na Hang Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Kim Long, thôn Nậm Đường, xã Sinh Long, Na Hang; 6. Rượu gạo men lá Hùng Phát Hợp tác xã Nông Lâm nghiệp Hùng Phát, thôn Lục Liễu, xã Tân Thành, Sơn Dương; 7. Rượu 9 chum; 8. Rượu Chín Soju Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Khánh Xuân, thôn Vòng Vàng 2, xã Xuân Vân, Yên Sơn; 9. Bỏ gan Tuệ Tâm Công ty TNHH Thảo dược Tuệ Tâm, thôn 12, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang; 10. Mật ong hương rừng Hợp tác xã chăn nuôi ong Phong Thổ xã An Khang, thôn Phúc Lộc A, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang; 11. Mỳ khô Thuật Yển Hợp tác xã Dịch vụ Sản xuất nông nghiệp Thuật Yển, thôn 22, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang; 12. Bún khô Đà Vị Hợp tác xã Nông nghiệp Đà Vị, thôn Phai Khản, xã Đà Vị, Na Hang; 13. Dầu lạc Thổ Bình Hợp tác xã Nông Lâm nghiệp Thổ Bình, thôn Nà Cọn, xã Thổ Bình, Lâm Bình; 14. Chuối sấy dẻo Hợp tác xã An Quang, tổ dân phố Tân Thịnh, thị trấn Sơn Dương; 15. Bộ sản phẩm Dao rèn Ông cụ Thắng gồm Dao phay, Dao tống, Dao bài, Dao làm phờ Hộ sản xuất Đinh Lệnh Đức, thôn Tân Lập, xã Đức Ninh, Hàm Yên; 16. Gạch Block tự chế Công ty TNHH Xây dựng và Sản xuất Thành Huy, thôn Thái Bình, xã Thái Sơn, Hàm Yên; 17. Bê tông nghệ thuật Công ty TNHH đầu tư và xây lắp Lưu Gia, tổ 10, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang; 18. Trà Ngọc Thúy cấp đông Hợp tác xã Dịch vụ Sản xuất Nông nghiệp Sứ Anh Thôn Tân Thành, xã Mỹ Bằng, Yên Sơn; 19. Bộ sản phẩm: Chè ngon Tân Thái Dương 168, Chè Tân Thái Dương 168 Hợp tác xã Chè Tân Thái 168 Xã Tân Thành, Hàm Yên; 20. Chè Shan Tuyết Sinh Long Việt Dũng Công ty TNHH Việt Dũng Tuyên Quang Tổ 9, thị trấn Na Hang; 21. Chè Shan Tuyết Na Hang Công ty Cổ phần Chè Shan Tuyết Na Hang Tổ 4, thị trấn Na Hang; 22. Chè Thơm Loà Hợp tác xã Nông lâm nghiệp và dịch vụ Tân An Thôn Tân Hội, xã Tân An, Chiêm Hóa; 23. Chè xanh đặc sản Hương Trà; 24. Trà thảo dược xạ đen Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hương Trà Thôn Lập Thành, xã Mỹ Bằng, Yên Sơn; 25. Trà túi lọc Cà gai leo, Giảo cổ lam Công ty TNHH Thảo Dược Phạm Trình Thôn Cầu Xi, Xã Thiện Kế, Sơn Dương; 26. Trà túi lọc rau má đậu đen Tuệ Tâm Công ty TNHH Thảo dược Tuệ Tâm Thôn 12, Xã Kim Phú, Thành phố Tuyên Quang; 27. Trà Ôi Bình Minh; 28. Hoa đu đủ dục ngâm mật ong Bình Minh Hợp tác xã Nông sản Hữu cơ Bình Minh Thôn Nhùng Dầm, xã Tứ Quận, Yên Sơn; 29. Mật ong nhãn Bình Ca Hợp tác xã Dịch vụ Sản xuất Nông nghiệp Hùng Hậu Thôn 6, xã Thái Bình, Yên Sơn; 30. Bộ sản phẩm: Siro Chanh, Siro Tắc Hợp tác xã nông sản và dược liệu Minh Thảo Thôn 1, Mỏ Nghiêu, Tân Thành, Hàm Yên; 31. Cốt cà gai leo Nhất Tâm Đường Công ty TNHH Nhất Tâm Đường Thôn 3, xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang; 32. Ốc nhồi ống lam Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Chiến Thôn 18, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang; 33. Xúc xích lợn thảo dược Sáng Nhung; 34. Bộ sản phẩm: Chả mỡ lợn, Giò bì lợn, Giò lụa lợn thảo dược Hợp tác xã Sản xuất Chế biến thực phẩm an toàn Sáng Nhung Sáng Nhung Thôn Đông Thịnh, xã Đông Thọ, Sơn Dương; 35. Lạp Sườn hun mía Hộ kinh doanh Lê Quang Hải Thôn 21, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang; 36. Thịt trâu khô Hùng Mỹ Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Thành Công Thôn Đình, xã Hùng Mỹ, Chiêm Hóa; 37. Bộ Sản phẩm Bột rắc cơm Lâm Bình: Vị Cá lăng, Vị Lạc sen đỏ Hợp tác xã Nông Lâm - Ngư nghiệp Lâm Bình Tổ dân phố Nà Khả, thị trấn Lăng Can, Lâm Bình; 38. Bộ sản phẩm: Dĩa, thìa, que kem, que khuấy, dao gỗ Hải Đăng Công ty TNHH MTV Sản xuất và Thương mại Hải Đăng Thôn Oăng, xã Đạo Viên, Yên Sơn.

(²) 1. Bộ Sản phẩm Chè Shan tuyết Hồng Thái: Chè Shan tuyết Hồng Thái loại 1, chè Shan tuyết Hồng Thái loại 2, chè Shan tuyết Hồng Thái loại 3 của Hợp tác xã Sơn Trà, thôn Hồng Ba, xã Hồng Thái, Na Hang; 2. Chè Xanh Ngọc Thúy Nồn Hợp tác xã Dịch vụ Sản xuất nông nghiệp Sứ Anh, thôn Tân Thành, xã Mỹ Bằng, Yên Sơn; 3. Trà túi lọc đậu đen xanh lòng Chiêm Hóa Hợp tác xã Nông nghiệp hữu cơ Hồng Phát, thôn Ngọc Quang, xã Kim Bình, Chiêm Hóa; 4. Rượu 9 chum Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Khánh Xuân, thôn Vòng Vàng 2, xã Xuân Vân, Yên Sơn; 5. Mỳ khô Thuật Yển Hợp tác xã Dịch vụ Sản xuất nông nghiệp Thuật Yển, thôn 22, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang;

- thiết bị mới, lựa chọn dây chuyền công nghệ sản xuất phù hợp. Tư vấn hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tiếp cận các chính sách ưu đãi của nhà nước về đầu tư, khoa học công nghệ, trực tiếp tuyên truyền, phổ biến tư vấn các chính sách về khuyến khích phát triển công nghiệp cho các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn...

Phối hợp với Viện nghiên cứu Điện tử, Tin học, Tự động hoá (trực thuộc Bộ Công Thương) tổ chức Hội thảo chuyên đề Nâng cao năng lực quản lý, tiết kiệm chi phí trong sản xuất, ứng dụng chuyển đổi số cho các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh (100 đại biểu tham gia);

Phối hợp với Viện Tin học Doanh nghiệp (trực thuộc Bộ Công Thương) tư vấn xây dựng website thương mại điện tử cho 04 Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia.

Phối hợp với Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp 1 tổ chức 01 Hội thảo về chuyển đổi số cho các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh và một số tỉnh lân cận và thực hiện 01 đề án khảo sát, tư vấn, hỗ trợ chuyển đổi số cho 04 cơ sở.

5. Hỗ trợ tư vấn thông tin phát triển công nghiệp nông thôn, công tác truyền thông

Thực hiện 03 đề án thông tin tuyên truyền với tổng kinh phí 180 triệu đồng để hỗ trợ thực hiện xây dựng chuyên mục Công Thương Tuyên Quang trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang (09 chuyên mục Công Thương trên Truyền hình, thời lượng 15 phút/chuyên mục) và tuyên truyền về chính sách khuyến công trên Báo Tuyên Quang 36 tin bài (01 tin bài/tháng). Nội dung tuyên truyền, quảng bá những thành tựu đã đạt được, những khó khăn và hướng khắc phục về công tác khuyến công, nâng cao khả năng quản lý chuyên sâu về công nghiệp và nâng cao nhận thức cho cán bộ phụ trách về khuyến công tại các huyện, thành phố trong tỉnh và các cơ sở công nghiệp nông thôn được hưởng chính sách khuyến công.

6. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công

Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp được bố trí đầy đủ trụ sở, trang thiết bị, phương tiện để đảm bảo điều kiện làm việc.

Viên chức làm công tác khuyến công thường xuyên được tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Cục Công Thương địa phương tổ chức.

Năm 2022, 2023 Trung tâm tổ chức 03 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác khuyến công trên địa bàn huyện Na Hang, Sơn Dương và thành phố Tuyên Quang, tuyên truyền về khuyến công, sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, chuyển đổi số cho các đối tượng là cán bộ quản lý, phụ trách khuyến công trên địa bàn huyện, xã, phường, thị trấn và các cơ sở công nghiệp nông thôn, tổng kinh phí thực hiện 103,7 triệu đồng.

7. Kết quả huy động các nguồn lực thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2021 - 2025: 13.183,72 triệu đồng

- Khuyến công quốc gia được giao thực hiện: 5.570 triệu đồng

- Khuyến công quốc gia phối hợp thực hiện: 3.700 triệu đồng
- Khuyến công địa phương theo chương trình: 3.913,72 triệu đồng

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 587/QĐ-UBND

1. Mặt được

Giai đoạn 2021-2025 chương trình khuyến công tỉnh Tuyên Quang đã tập trung hỗ trợ các nội dung thiết thực, hỗ trợ trực tiếp cho các cơ sở công nghiệp nông thôn đầu tư mua sắm máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất, xây dựng các mô hình sản xuất sản phẩm mới đã khuyến khích động viên các cơ sở cố gắng duy trì sản xuất để vượt qua giai đoạn khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, tìm cơ hội, thích nghi với điều kiện bình thường mới.

Trong thời gian qua, các cơ sở công nghiệp tăng đã góp phần không nhỏ vào phát triển kinh tế của tỉnh, phù hợp với nền kinh tế nhiều thành phần. Sở Công Thương đã thực hiện nhiều hoạt động khuyến khích, hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển sản xuất công nghiệp nông thôn. Các hoạt động khuyến công đã đi vào nề nếp, làm chuyển biến nhận thức của các cấp, các ngành và đối tượng thụ hưởng trong việc triển khai các đề án khuyến công. Đến nay, chương trình khuyến công đã được triển khai tương đối đều khắp các huyện, thành phố, số lượng đề án tăng, hoạt động khuyến công phong phú hơn. Nội dung hoạt động của các đề án phù hợp với nhu cầu và khả năng tiếp nhận của đối tượng thụ hưởng, kết quả phù hợp với các mục tiêu đã đề ra và hoàn thành theo đúng thời gian dự kiến, có tác động tốt đối với việc thúc đẩy phát triển công nghiệp nông thôn.

2. Tồn tại, hạn chế

Hoạt động của lĩnh vực thủ công nghiệp và phát triển các làng nghề còn hạn chế. Toàn tỉnh mới có 08 làng nghề chế được công nhận, các cơ sở công nghiệp nông thôn trong làng nghề còn nhỏ lẻ, chưa mạnh dạn đầu tư ứng dụng thiết bị tiên tiến, dây chuyền công nghệ hiện đại trong sản xuất nên chưa đáp ứng yêu cầu để được hưởng chính sách khuyến công.

Trên địa bàn tỉnh chưa xây dựng được các đề án khuyến công điểm có quy mô lớn để tạo thành các hạt nhân - điểm sáng thúc đẩy kích thích đầu tư vào lĩnh vực sản xuất công nghiệp tiểu thủ công nghiệp. Công tác khuyến công chưa thực hiện được nhiều nội dung hoạt động, mới chủ yếu tập trung vào nội dung xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, ứng dụng thiết bị hiện đại trong sản xuất và thông tin tuyên truyền.

3. Nguyên nhân

Do số lượng các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh phù hợp với các nội dung và tiêu chí của chính sách khuyến công ít; Không có nhiều đề án phù hợp với tiêu chí để đề nghị hỗ trợ kinh phí khuyến công. Đặc biệt ít đề án phù hợp để đề nghị hỗ trợ kinh phí khuyến công quốc gia do yêu cầu về nguồn vốn đối ứng lớn và tiêu chí sản phẩm có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của quốc gia, vùng, miền, địa phương. Do đó, chưa xây dựng được đề án khuyến công điểm. Thiếu mạng lưới hoạt động khuyến công chuyên trách ở cấp huyện và cấp xã nên

còn hạn chế trong việc rà soát, bám sát cơ sở để tuyên truyền thực hiện chính sách khuyến công.

Nhiều nội dung hoạt động khuyến công chưa được các cơ sở công nghiệp nông thôn hưởng ứng như: tham gia Hội chợ triển lãm, xây dựng thương hiệu, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm...vì hầu hết các cơ sở nhỏ lẻ, chưa thực sự có nhu cầu. Đặc biệt giai đoạn 2021-2022, diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ sở công nghiệp nông thôn dẫn đến ảnh hưởng nhiều đến việc triển khai các hoạt động khuyến công như hỗ trợ tham gia hội chợ, triển lãm, hội thảo, hội nghị tập huấn... không triển khai được.

Chưa huy động được nhiều các nguồn lực trong nước và ngoài nước tham gia hoạt động khuyến công hoặc hỗ trợ thêm cho các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Để công tác khuyến công được thực hiện tốt luôn cần có sự quan tâm, giúp đỡ của Bộ Công Thương, Cục Công Thương địa phương, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh; sự phối hợp, giúp đỡ của các cấp các ngành, các cơ quan thông tin đại chúng từ tỉnh đến cơ sở, các tổ chức đoàn thể chính trị- xã hội nhất là UBND các huyện, xã nơi tổ chức thực hiện đề án và có sự tham gia tích cực, nhiệt tình của các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn trong việc triển khai thực hiện các đề án.

Công tác thông tin tuyên truyền cần thường xuyên đẩy mạnh, tranh thủ sự ủng hộ của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác khuyến công. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài của Trung ương và của tỉnh để tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về hoạt động khuyến công và công nghiệp nông thôn.

Việc lựa chọn đối tượng, ngành nghề đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phải phù hợp với định hướng, quy hoạch phát triển tổng thể phát triển kinh tế xã hội, phát triển ngành công nghiệp của tỉnh, huyện, thành phố.

Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án khuyến công phải có kế hoạch, có sự chỉ đạo, điều hành, phối hợp, phân công, phân nhiệm cụ thể giữa đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp (chủ đầu tư). Phải thường xuyên có sự kiểm tra, giám sát, thống nhất trong và sau quá trình triển khai thực hiện để kịp thời khắc phục khó khăn, đánh giá, rút kinh nghiệm về thực hiện đề án để làm bài học cho việc thực hiện đề án sau.

Tăng cường các nguồn kinh phí huy động, lồng ghép khác ngoài nguồn kinh phí khuyến công quốc gia và địa phương để thực hiện các đề án điểm và huy động thêm nguồn lực tham gia hoạt động khuyến công.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình khuyến công năm 2025 và những năm tiếp theo, Sở Công Thương trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sớm trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi cho các hoạt động khuyến công địa phương áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày 28/8/2024 của Bộ trưởng Bộ

Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công để tiếp tục triển khai Chương trình khuyến công tỉnh Tuyên Quang năm 2025 theo đúng kế hoạch đã phê duyệt.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 587/QĐ-UBND. Sở Công Thương trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, CN, VA.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Đức Tiến